

Số: /BC-UBND

Krông Pa, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, đánh giá các quy định hiện hành liên quan đến hoạt động nuôi trồng thủy sản trong lòng hồ chứa thủy lợi, thủy điện trên địa bàn huyện Krông Pa.

Thực hiện Công văn 3304/SNNPTNT-CCTL, ngày 18/8/2022 của Sở Nông nghiệp & PTNT về việc rà soát, đánh giá các quy định hiện hành liên quan đến hoạt động nuôi trồng thủy sản trong lòng hồ chứa thủy lợi, thủy điện. UBND huyện báo cáo như sau:

I/ Đánh giá các quy định hiện hành liên quan đến hoạt động nuôi trồng thủy sản trong lòng hồ chứa thủy lợi:

1. Các quy định hiện hành liên quan đến hoạt động nuôi trồng thủy sản trong lòng hồ chứa:

- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017;

- Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính Phủ về việc quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;

- Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;

- Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình điều tra, đánh giá tổng thể nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của các loài thủy sản trên phạm vi cả nước định kỳ 5 năm và đến năm 2030;

- Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chương trình quốc gia phát triển nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2021-2030;

- Nghị Quyết 90/NĐ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Gia Lai thông qua giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của tỉnh Gia Lai.

Sau khi nghiên cứu, rà soát, đánh giá các quy định hiện hành liên quan đến hoạt động nuôi trồng thủy sản trong lòng hồ chứa thủy lợi, thủy điện. UBND huyện nhận thấy các quy định cơ bản vẫn còn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

2. Khó khăn, vướng mắc:

- Các công trình hồ chứa thủy lợi vừa và nhỏ có dung tích hữu ích nhỏ, điều tiết theo mùa, thời gian nuôi trồng thủy sản ngắn dẫn đến chất lượng và sản lượng thấp, thị trường tiêu thụ hạn chế, giá thành hạ. Trong khi nguồn thực

phẩm từ gia súc, gia cầm và nguồn lợi cá tự nhiên ở sông, suối dồi dào, phong phú.

- Thủy sản nuôi ở hồ chứa nước ngọt đa phần có giá trị kinh tế thấp. Hầu hết các hồ chứa thủy lợi nằm ở địa bàn xa xôi, giao thông đi lại gặp nhiều khó khăn. Việc cung ứng thức ăn, thuốc hoá chất phục vụ nuôi trồng thủy sản cũng như kết nối tiêu thụ thủy sản nuôi gặp khó khăn, tốn kém chi phí vận chuyển.

- Mặt khác khi đầu tư xây dựng không được đầu tư kinh phí dọn vệ sinh lòng hồ nên khó khăn cho công tác đánh bắt, thu hoạch sản phẩm (Đối với hồ chứa nước Ia Dreh đơn vị quản lý khai thác đã lập phương án đầu giá nuôi trồng thủy sản và hạ mức đầu giá nhiều lần, được thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng đến nay vẫn chưa có tổ chức, cá nhân tham gia đầu giá để nuôi trồng thủy sản).

- Người dân địa phương đa phần kinh tế khó khăn, khả năng đầu tư thấp; trình độ chuyên môn hạn chế. Nuôi cá lồng bè đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật cao, áp dụng các tiến bộ khoa học, môi trường nước phải phù hợp các chỉ tiêu lý, hóa, nhân công và các khoản chi phí đầu tư lớn.

- Nuôi thủy sản trên các hồ chứa vẫn đang nhỏ lẻ, chưa có sự đầu tư đồng bộ, đa số các hồ chứa nước hiện nay vẫn chưa được sử dụng để phát huy lợi thế, tận dụng hiệu quả nuôi trồng thủy sản. Đầu ra sản phẩm chưa ổn định, chỉ mới cung ứng manh mún ở địa phương, giá trị kinh tế chưa cao...

3. Đề xuất các giải pháp:

- Tăng cường chức năng quản lý nhà nước đối với nuôi trồng, khai thác đánh bắt và bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn theo các quy định của pháp luật.

- Triển khai thực hiện tốt công tác vận động, tuyên truyền các tổ chức, cá nhân đăng ký, đầu tư nuôi thủy sản trên các hồ chứa thủy điện, thủy lợi ở địa phương; tuyên truyền vận động nhiều hộ dân cùng tham gia, kêu gọi thu hút các doanh nghiệp đầu tư cùng liên kết sản xuất... nhằm phát triển bền vững.

- Xây dựng các mô hình sản xuất, thành lập các tổ hợp tác, hợp tác xã để triển khai nuôi trồng thủy sản; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về nuôi trồng và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo vệ môi trường hồ chứa.

- Phát triển theo hướng nuôi trồng kết hợp với các hoạt động dịch vụ, du lịch. Đối với công trình hồ chứa nước Phú Cần, HĐND huyện đã có Nghị Quyết số 80/NQ- HĐND ngày 13/8/2021 về chủ trương đầu tư dự án: Lập quy hoạch chi tiết khu sinh thái hồ chứa nước Phú Cần, huyện Krông Pa. Mục tiêu đầu tư là quy hoạch khu thương mại dịch vụ, cảnh quan sinh thái hồ Phú Cần và khu vực xung quanh với cơ sở hạ tầng đồng bộ phục vụ nhu cầu tham quan du lịch, nâng cao chất lượng sống của người dân, tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội cho địa phương. Hiện nay đã triển khai đo đạc khảo sát, thiết kế lập dự án trình các cấp thẩm quyền phê duyệt.

II. Về việc thống kê danh mục các hồ chứa đang có hoạt động nuôi trồng thủy sản:

STT	Tên hồ chứa	Đơn vị quản lý	Dung tích (triệu m ³)	Diện tích mặt nước (ha)	Loại thủy sản nuôi	Hình thức nuôi	Đánh giá ảnh hưởng về nguồn nước (có/không)
1	Hồ chứa nước Ia Mlah	Công ty TNHH MTV KT CTTL Gia Lai	54,15	404,3	Cá	Quảng canh	Không

Trên đây là báo cáo kết quả rà soát, đánh giá các quy định hiện hành liên quan đến hoạt động nuôi trồng thủy sản trong lòng hồ chứa thủy lợi, thủy điện trên địa bàn huyện Krông Pa. UBND huyện Krông Pa báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT tỉnh;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT;
- Lưu: VT-UB; NL-PNN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ksor Tin

